

Bản án số: 312/2020/HNGĐ-ST

Ngày 31/7/2020

“V/v: Ly hôn”

NHÂN DANH

nƯỚC cément hợp x· hểi chñi nghĩũa ViỐt Nam

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vinh*
- *Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Minh và bà Trần Thị Oanh*
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Chu Bích Thủy*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Tuấn - KiỐm s,t vi^{an}*

Trong ngày 31/7/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 138/2020/TLST-HNGĐ ngày 06/5/2020 về việc “Ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2020/QĐST-HNGĐ ngày 30/6/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số .../2020/QĐST-HPT ngày 15/7/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Khả Hiếu, sinh năm 1973 - Có mặt

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Lan Phương, sinh năm 1978 - Vắng mặt

Cùng ĐKNKTT và cư trú tại: Số 69, ngõ 177 đường Phùng Khoang (số 69, ngách 159/21 Phùng Khoang), TDP số 3, phường Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn – Anh Hiếu trình bày: Anh kết hôn với chị Phương vào năm 1999, việc kết hôn là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trung Văn, Từ Liêm, Hà Nội (nay là UBND phường Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội). Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại số 69 ngõ 177 đường Phùng Khoang, TDP số 3, phường Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị Phương có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác. Sự việc ngoại tình đã bị gia đình họ bắt quả tang, làm ảnh hưởng rất lớn đến danh dự nhân phẩm của bản thân tôi và các con. Gia đình hai bên và tổ dân phố đều biết, đã khuyên giải nhiều lần nhưng chị Phương vẫn không chịu cải sửa và từ bỏ. Từ đó dẫn đến mâu thuẫn vợ, chồng ngày càng trầm trọng, mặc dù sống chung nhà nhưng không ai quan tâm tới ai, không nói chuyện, không ăn chung ngủ chung, sống ly thân và chấm dứt quan hệ tình cảm từ năm 2017 cho đến nay. Khoảng tháng

12/2019 anh, chị cùng làm đơn thuận tình ly hôn tại Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm nhưng sau đó anh chị rút đơn về để suy nghĩ lại về cuộc hôn nhân này. Sau khi rút đơn, tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Toà án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Khả Hiệp, sinh ngày 21/6/2000 và Nguyễn Phương Thảo, sinh ngày 26/7/2002, cháu Hiệp đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết, cháu Thảo đến tháng 7/2020 cũng đủ 18 tuổi. Ly hôn, anh xin tiếp tục nuôi cháu Thảo cho đến khi trưởng thành, không yêu cầu chị Phương cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu tòa án giải quyết

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Lan Phương đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng quy định của BLTTDS, nhưng chị Phương cố tình trốn tránh, không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Mặt khác, Tòa án còn nhiều lần đến trực tiếp nơi ở của chị Phương để ghi lời khai của chị nhưng không lấy được lời khai vì chị Phương.

Tại phiên tòa: Anh Hiếu giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện VKS tham gia phiên tòa đã phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và của các đương sự: Hội đồng xét xử và nguyên đơn là chấp hành đúng quy định của BLTTDS. Bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Nguyễn Khả Hiếu. Về con chung: Giao cháu Thảo cho anh Hiếu tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành. Cấp dưỡng nuôi con không đề cập giải quyết do anh Phương không yêu cầu.

Về tài sản chung, công nợ và các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân giữa anh Hiếu và chị Phương do không có ai yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

1. Về tố tụng: Anh Hiếu xin ly hôn chị Phương, anh chị đều đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú tại số 69, ngách 159/21 Phùng Khoang, TDP số 3, phường Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội nên Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Hà Nội thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định của BLTTDS.

Quá trình giải quyết, Toà án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Phương nhưng chị Phương đều vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc tại Toà án. Do đó HĐXX căn cứ Điều 228 BLTTDS xét xử vắng mặt chị Phương.

2. Về nội dung: Anh Hiếu kết hôn với chị Phương vào năm 1999 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và tuân thủ đầy đủ các điều kiện về kết hôn theo Luật hôn nhân và gia đình nên xác định là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn và các chứng cứ do anh Hiếu cung cấp cũng như thu thập được thể hiện: Sau khi kết hôn, anh Hiếu, chị Phương chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân của mâu thuẫn là do chị Phương có quan hệ ngoại tình với người khác. Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương cũng thể hiện rõ nội dung này. Sự việc này cũng đã được gia đình hai bên khuyên can nhưng tình cảm của vợ chồng vẫn không được cải thiện. Vợ chồng sống chung một nhà nhưng ăn riêng, ngủ riêng, độc lập về kinh tế, không ai quan tâm đến ai, không nói chuyện với nhau. Vợ chồng sống ly thân và chấm dứt quan hệ tình cảm từ năm 2017 đến nay. Anh chị đã từng làm đơn xin thuận tình ly hôn vào năm 2019, nhưng sau đó lại xin rút đơn về đoàn tụ. Nay anh Hiếu xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn chị Phương. Về phía chị Phương đã được Tòa án triệu tập làm việc, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng chị Phương vẫn không có mặt để trình bày quan điểm của mình về yêu cầu xin ly hôn của anh Hiếu. Điều đó chứng tỏ chị Phương không có thiện chí hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, xây dựng cuộc sống chung của vợ chồng.

Từ phân tích và nhận định trên, xét yêu cầu xin ly hôn của anh Hiếu là có căn cứ được chấp nhận.

Về con chung: Vợ, chồng có 02 con chung là Nguyễn Khả Hiệp, sinh ngày 21/6/2000 và Nguyễn Phương Thảo, sinh ngày 26/7/2002. Tính đến ngày xét xử 02 con đã trưởng thành, anh Hiếu không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung và các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân giữa anh Hiếu và chị Phương do không có ai yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Anh Hiếu phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, 147 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của Anh Nguyễn Khả Hiếu. Cho anh Nguyễn Khả Hiếu được ly hôn chị Nguyễn Thị Lan Phương.

2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Khả Hiệp, sinh ngày 21/6/2000 và Nguyễn Phương Thảo, sinh ngày 26/7/2002. Tính đến ngày xét xử 02 con đã trưởng thành, anh Hiếu không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung và các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân giữa anh Hiếu và chị Phương do không có ai yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

4. Về án phí: Buộc anh Hiếu phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Hiếu đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0009264 ngày 05/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh Hiếu được khấu trừ vào tiền án phí anh phải nộp.

Đương sự có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa